

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN**

Số: /BC-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021*

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện cung cấp thông tin và 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn huyện Triệu Sơn**

Thực hiện Công văn số 1381/STP-PBGDPL ngày 21/7/2021 của Sở Tư pháp Thanh Hóa về việc cung cấp thông tin về tình hình 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin. UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Kết quả tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP tới cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân tại cơ quan, đơn vị địa bàn quản lý**

Sau khi Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp (cơ quan thường trực của HĐPH phổ biến, giáo dục pháp luật huyện) tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định, nội dung của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP tới các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với các địa phương, đơn vị tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực ngành quản lý cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn huyện thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, cuộc họp giao ban, nói chuyện chuyên đề, phổ biến trên hệ thống loa truyền thanh, trang bị pano, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền lưu động, kết quả qua ba năm triển khai thực hiện trên địa bàn huyện đã tổ chức được 132 cuộc với 11.250 lượt người tham dự, phát 11.250, tài liệu, tờ rơi liên quan đến luật tiếp cận thông tin.

##### **2. Kết quả ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định của Luật tiếp cận thông tin, Nghị Định số 13/2018/NĐ-CP theo thẩm quyền**

Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Kế hoạch về triển khai thi hành luật tiếp cận thông tin; Quyết định số 6617/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 về ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân, tổ chức rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính bí mật của các thông tin do cơ quan, đơn vị tạo ra; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị mình có trách nhiệm cung cấp thông tin cho công dân, bảo đảm hệ thống thông tin đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu; chú trọng công tác số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn huyện để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau và tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử, đồng thời rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo phù hợp với Luật và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật của Chính phủ.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP**

##### **1. Kết quả chung**

### 1.1 Về các thông tin được công khai

#### a) Danh mục các thông tin được công khai:

- Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; thủ tục hành chính; thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

- Chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm;

- Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước;

- Thông tin về danh mục dự án; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn;

- Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động;

- Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do cơ quan nhà nước ban hành;

- Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học;

- Danh mục thông tin công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 của Luật Tiếp cận thông tin; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin;

- Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng;

- Thông tin về thuế, phí, lệ phí;

- Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật.

b) Hình thức công khai: Công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện; Niêm yết tại trụ sở UBND huyện; UBND các xã thị trấn, thông qua các cuộc họp, tiếp dân.

#### c) Thời điểm công khai:

- Đối với các văn bản hành chính: Ngay sau khi văn bản có hiệu lực.

- Đối với các thông tin: Ngay sau khi thời điểm nhận được thông tin.

### 1.2. Về việc bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin.

Văn phòng HĐND&UBND huyện được giao làm đầu mối cung cấp thông tin đã bố trí nơi tiếp nhận giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin, bố trí địa điểm đọc, nghe, xem, ghi chép, sao chụp thông tin, để cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở làm việc, công khai thông tin trên cổng thông tin điện tử UBND huyện Triệu Sơn. Trên Website có đầy đủ thông tin hoạt động thường xuyên của UBND huyện và

các cơ quan, đơn vị đồng thời trên trang thông tin điện tử thiết lập các kênh như tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; tiếp cận pháp luật, đối thoại doanh nghiệp, thủ tục hành chính, dịch vụ công...mỗi kênh có mỗi mục và mỗi chủ đề khác nhau, mọi cá nhân có thể truy cập khi cần, đây là một trong những phương thức hữu hiệu để người dân được chủ động và dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin mà không phải yêu cầu các cơ qua, tổ chức cung cấp.

1.3. Về việc bố trí cán bộ đầu mối, nguồn nhân lực bảo đảm phục vụ công tác tiếp cận thông tin.

- Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện Triệu Sơn làm đầu mối tổ chức cung cấp thông tin.

- Chánh Văn phòng đề xuất báo cáo Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn các điều kiện bảo đảm thực hiện việc cung cấp thông tin, xin ý kiến các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 6, khoản 3 điều 7, khoản 2 điều 17, điểm e khoản 1 điều 18, khoản 5 điều 19, khoản 3 điều 23 và điểm đ khoản 1 điều 28 luật tiếp cận thông tin.

- Văn phòng HĐND& UBND huyện là đầu mối công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu. Trong giải quyết công việc của công dân, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được đặt tại UBND huyện đã tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp khi tham gia giao dịch với các phòng, ban. Các thông tin về thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, phí, lệ phí trong một số lĩnh vực được niêm yết công khai trên trang thông tin điện tử của UBND huyện, tại trụ sở làm việc của cơ quan hành chính, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện. Qua 3 năm thực hiện Luật tiếp cận thông tin, các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện đã giải quyết cơ bản những yêu cầu của Nhân dân và doanh nghiệp, thời gian được rút ngắn, chất lượng giải quyết công việc được nâng lên, người dân chỉ cần đến Bộ phận một cửa để được giải quyết công việc đúng theo nguyện vọng không phải đi lại nhiều lần.

1.4. Về việc ban hành và công bố công khai Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin.

UBND huyện đã giao cho Văn phòng UBND huyện phối hợp với phòng Văn hóa thông tin, phòng Tư pháp xây dựng và ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân và giao cho văn phòng HĐND& UBND huyện công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin cho công dân.

**1.5. Về việc vận hành Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử phục vụ công tác tiếp cận thông tin.**

Thời gian qua, Cổng Thông tin điện tử huyện đã bám sát Chương trình làm việc của lãnh đạo huyện để phản ánh đầy đủ, kịp thời các hoạt động chỉ đạo, điều hành của huyện; đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh. Ngoài ra, tăng cường tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phòng, chống dịch Covid-19.

**1.6. Về việc lập, cập nhật danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận thông tin có điều kiện.**

Theo chức năng nhiệm vụ, phạm vi quản lý, UBND huyện đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của địa phương liên quan đến

quyền tiếp cận thông tin để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ nhằm đảm bảo sự phù hợp với quy định của Luật Tiếp cận thông tin. Danh mục thông tin phải được công khai và thông tin được tiếp cận có điều kiện để UBND huyện và UBND các xã, thị trấn lập, duy trì và cập nhật, đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân.

### **1.7. Về việc thực hiện biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin.**

Đã thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin như: Khi nhận được yêu cầu cung cấp thông tin của người khuyết tật, văn phòng UBND đã cử công chức trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ để đảm bảo người khuyết tật có thể tìm kiếm và tiếp cận thông tin dễ dàng hơn. Tuy nhiên, UBND huyện vẫn chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện để đảm bảo quyền tiếp cận thông tin cho người khuyết tật như: Thiếu các thiết bị nghe nhìn, các thiết bị kỹ thuật phụ trợ cho người khuyết tật, bảng chữ nổi...

### **1.8. Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện tiếp cận thông tin.**

Thực hiện Luật tiếp cận thông tin kể từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2021 trên địa bàn huyện Triệu Sơn không có vụ việc nào công dân có khiếu nại, tố cáo, khởi kiện về việc tiếp cận thông tin.

## **2. Về việc cung cấp thông tin yêu cầu, cung cấp thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện**

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND huyện, các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân; không thực hiện cung cấp thông tin đối với thông tin công dân không được tiếp cận (theo quy định tại Điều 6 của Luật Tiếp cận thông tin); thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật đối với thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện (theo quy định tại Điều 7 của Luật Tiếp cận thông tin). UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã ban hành đầy đủ các biểu mẫu về phiếu yêu cầu cung cấp thông tin; phiếu tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; phiếu giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin; thông báo gia hạn cung cấp thông tin; thông báo từ chối yêu cầu cung cấp thông tin; văn bản chấp thuận (để đảm bảo bí mật); sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu; thông báo thời hạn giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin trong Quyết định ban hành quy chế về tiếp cận thông tin để thực hiện đúng quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

Theo kết quả rà soát, ở mỗi cơ quan, đơn vị và địa phương đều lập danh mục thông tin không thực hiện cung cấp thông tin đối với thông tin công dân không được tiếp cận, chủ yếu là thông tin liên quan đến đảm bảo bí mật an ninh quốc phòng, an ninh quốc gia và thông tin gây nguy hại cho nhà nước, thông tin thuộc bí mật công tác; đồng thời một số thông tin các cơ quan, đơn vị, địa phương yêu cầu được tiếp cận có điều kiện (theo quy định tại Điều 7 của Luật Tiếp cận thông tin).

Qua theo dõi và tổng hợp việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân từ tháng 8/2018 đến tháng 8/2021, trên địa bàn huyện Triệu Sơn không có yêu cầu cung cấp thông tin theo yêu cầu và không có yêu cầu cung cấp thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện.

### **III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2018/NĐ-CP**

#### **1. Đánh giá chung**

Qua ba năm thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Quyền tiếp cận thông tin của công dân được thực hiện một cách tập trung và thống nhất, trách nhiệm cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước và quyền của công dân trong việc chủ động tìm kiếm, tiếp cận thông tin tạo khuôn khổ pháp lý cho việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân và góp phần nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của bộ máy nhà nước. Thực hiện các quy định về tiếp cận thông tin là biện pháp quan trọng góp phần cho địa phương thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Luật tiếp cận thông tin đã quy định rõ việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân, nguyên tắc, trình tự, thủ tục thực hiện quyền tiếp cận thông tin, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân, bảo đảm mỗi người dân bình thường có thể thực hiện quyền tiếp cận thông tin của mình.

#### **2. Thuận lợi**

Việc triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP đã được UBND huyện quan tâm tổ chức, triển khai kịp thời và có hiệu quả, hệ thống kênh thông tin đã được UBND huyện xây dựng kịp thời; chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thường xuyên cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Đã xây dựng và thực hiện các phần mềm tác nghiệp, phần mềm quản lý văn bản; nâng cấp Cổng thông tin điện tử của huyện đáp ứng việc cung cấp, công khai thông tin đến tổ chức và người dân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, đáp ứng được yêu cầu tiếp cận thông tin của cá nhân, tổ chức khi có nhu cầu.

#### **3. Khó khăn, vướng mắc**

Cán bộ đầu mối thực hiện cung cấp thông tin cho công dân được bố trí kiêm nhiệm, trong khi công việc chuyên môn nhiều, chưa được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin.

Một bộ phận không nhỏ người dân chưa thực sự nắm bắt đầy đủ quyền tiếp cận thông tin của mình nên trong thời gian qua còn có ít trường hợp đến đơn vị để yêu cầu cung cấp thông tin theo Luật tiếp cận thông tin.

Phạm vi thông tin được công khai, hình thức công khai thông tin cũng như quy trình, thủ tục tiếp nhận yêu cầu và cung cấp thông tin theo yêu cầu ở các cơ quan chưa được thực hiện thống nhất.

Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế nên khó khăn trong việc cập nhật, khai thác thông tin.

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để triển khai thi hành có hiệu quả các quy định của Luật Tiếp cận thông tin và khắc phục những tồn tại, hạn chế và bất cập phát sinh trong thời gian qua, huyện Triệu Sơn đề xuất:

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thi hành Luật tiếp cận thông tin; tiếp tục nghiên

cứu, rà soát các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật tiếp cận thông tin nhằm phát hiện mâu thuẫn, chòng chéo, không hợp lý, thiếu tính khả thi; kịp thời sửa đổi, bổ sung.

Bổ sung kinh phí và các trang thiết bị phục vụ cho việc cung cấp thông tin cho công dân.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện cung cấp thông tin và 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn huyện Triệu Sơn, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo Sở Tư pháp để tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch và các PCT;
- Lưu VT, TP.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Huy Dũng**